SAO Y; ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH; Thời gian ký: 2026-07-10T15:52:00+07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3263/KH-UBND	*Tây Ninh, ngày 10 tháng 7 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực hoạt động của lực lượng bảo vệ an ninh mạng quốc gia" trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Quyết định số 515/QĐ-TTg ngày 30/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao năng lực hoạt động của lực lượng bảo vệ an ninh mạng quốc gia" (viết tắt Quyết định số 515/QĐ-TTg). Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa và triển khai hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Quyết định số 515/QĐ-TTg ngày 30/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Nâng cao năng lực hoạt động của lực lượng bảo vệ an ninh mạng quốc gia".

- Tăng cường năng lực hoạt động của lực lượng bảo vệ an ninh mạng trên địa bàn tỉnh theo hướng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Trong đó, lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh mạng được bố trí tại Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh là lực lượng nòng cốt, chủ lực và các sở, ngành, đơn vị có liên quan; các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân là lực lượng quan trọng trong phạm vi ngành, địa phương, tạo nền sức mạnh tổng thể cho công tác bảo vệ an ninh mạng. Phối hợp đồng bộ, thống nhất, hiệu quả giữa các lực lượng, xây dựng thế trận an ninh nhân dân trên không gian mạng, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng.

- Nâng cao năng lực của lực lượng bảo vệ an ninh mạng theo hướng toàn diện tại các sở, ngành, UBND cấp xã, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh, bao gồm: Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, xây dựng và nâng cấp cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật hiện đại, nghiên cứu triển khai, ứng dụng và làm chủ các giải pháp, công nghệ tiên tiến, hoàn thiện cơ chế, chính sách bảo đảm các lực lượng được trang bị đầy đủ nguồn lực, sẵn sàng ứng phó từ sớm, từ xa với các nguy cơ, thách thức từ không gian mạng.

- Bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin các hệ thống thông tin phục vụ chính quyền số, kinh tế số, xã hội số của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai phải bám sát mục tiêu, nội dung của Đề án; phù hợp chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tình hình thực tiễn của tỉnh.

- Xác định rõ nội dung, trách nhiệm chủ trì, phối hợp của các cơ quan, đơn vị, địa phương; bảo đảm tiến độ, hiệu quả thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao năng lực tổng thể, xây dựng lực lượng bảo vệ an ninh mạng tinh nhuệ, hiện đại; nhằm chủ động phòng ngừa, sẵn sàng ứng phó hiệu quả với mọi nguy cơ, thách thức từ không gian mạng, bảo vệ vững chắc an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

2. Mục tiêu đến năm 2030

a) Phấn đấu nâng cao chỉ số năng lực bảo đảm an ninh mạng của tỉnh, góp phần cải thiện vị trí của Việt Nam trên bảng xếp hạng Chỉ số an ninh mạng toàn cầu (ITU-GCI).

b) Tổ chức tích hợp hoạt động đào tạo, tập huấn về phòng, chống tội phạm mạng và an ninh mạng tại Trung tâm An ninh mạng của tỉnh nhằm nâng cao năng lực, trình độ cho cán bộ làm công tác bảo đảm an ninh mạng trên địa bàn tỉnh.

c) Phát triển nguồn nhân lực an ninh mạng của tỉnh; phấn đấu có ít nhất 10 chuyên gia an ninh mạng chuyên sâu, từng bước tiếp cận trình độ khu vực và quốc tế.

d) Tổ chức triển khai các quy định, chương trình, nội dung đào tạo, tập huấn về kiến thức, kỹ năng an ninh mạng; quản lý, tổ chức thực hiện hoạt động đào tạo, bồi dưỡng và chứng nhận theo quy định.

đ) Bảo đảm 100% lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh mạng; lực lượng trực tiếp quản lý, vận hành hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia; cán bộ quản trị, vận hành hệ thống thông tin cấp độ 3, cấp độ 4, cấp độ 5 trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nhà nước được cấp chứng nhận đáp ứng yêu cầu về kiến thức, kỹ năng chuyên sâu về an ninh mạng theo quy định; được cập nhật kiến thức an ninh mạng tối thiểu 01 lần/năm.

e) Phấn đấu 90% người sử dụng Internet trên địa bàn tỉnh được tiếp cận các hoạt động nâng cao nhận thức, kỹ năng và công cụ bảo đảm an ninh mạng.

g) Thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ về an ninh mạng; hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia phát triển hệ sinh thái sản phẩm, dịch vụ mạng.

h) Thiết lập, duy trì cơ chế chia sẻ thông tin, cảnh báo và phối hợp ứng phó sự cố an ninh mạng giữa các cơ quan nhà nước và doanh nghiệp; nâng cao năng lực phòng thủ an ninh mạng của tỉnh.

i) Phấn đấu tăng tỷ lệ các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh sử dụng sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng "Make in Vietnam"; bảo đảm 100% sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng được kiểm định, đánh giá trước khi đưa vào sử dụng theo quy định.

k) Bảo đảm 100% hệ thống thông tin sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh được triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an ninh mạng theo cấp độ trước khi đưa vào vận hành.

l) Tăng cường hợp tác, trao đổi kinh nghiệm với các cơ quan, tổ chức trong nước và quốc tế thông qua các chương trình, hoạt động do Trung ương tổ chức; tham gia mạng lưới ứng cứu sự cố an ninh mạng quốc gia.

m) Thu hút, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp công nghệ, đặc biệt trong lĩnh vực an ninh mạng, đầu tư, nghiên cứu, phát triển trên địa bàn tỉnh.

n) Hằng năm cử cán bộ tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn, diễn tập về an ninh mạng do các Bộ, ngành Trung ương và tổ chức quốc tế tổ chức theo phân công; từng bước nâng cao năng lực hội nhập, hợp tác quốc tế về an ninh mạng.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện thể chế, xây dựng và triển khai các cơ chế, chính sách đặc thù

a) Rà soát, đề xuất, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn công tác bảo đảm an ninh mạng thuộc thẩm quyền của tỉnh; tổ chức triển khai thống nhất, đồng bộ các quy định của Trung ương.

b) Tổ chức triển khai áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về an ninh mạng; thực hiện đánh giá, kiểm tra, giám sát việc tuân thủ đối với các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý, ưu tiên hệ thống thông tin quan trọng.

c) Triển khai áp dụng mô hình quản lý rủi ro an ninh mạng tại các cơ quan, đơn vị; từng bước chuyển từ quản lý kỹ thuật sang quản trị rủi ro tổng thể.

d) Thực hiện các cơ chế, chính sách thu hút, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực an ninh mạng trên địa bàn tỉnh.

2. Tổ chức lực lượng an ninh mạng

a) Kiện toàn Tiểu ban An ninh mạng của tỉnh và bộ phận chuyên trách, kiêm nhiệm an ninh mạng tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Xây dựng, kiện toàn lực lượng bảo vệ an ninh mạng tại các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức quản lý hệ thống thông tin quan trọng trên địa bàn tỉnh.

c) Xây dựng, phát triển mạng lưới chuyên gia an ninh mạng trên địa bàn tỉnh; kết nối với mạng lưới chuyên gia, mạng lưới ứng cứu sự cố an ninh mạng quốc gia; hoàn thiện cơ chế trao đổi, chia sẻ thông tin và quy trình phối hợp xử lý sự cố giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương với Trung ương.

d) Phát triển đội ngũ cán bộ, chuyên gia an ninh mạng của tỉnh có năng lực chuyên sâu, từng bước tiếp cận các công nghệ mới.

3. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực an ninh mạng chất lượng cao

a) Triển khai áp dụng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm, khung kiến thức, kỹ năng an ninh mạng theo quy định; tổ chức đào tạo, sát hạch, cấp chứng nhận theo phân cấp.

b) Xây dựng, tổ chức triển khai các chương trình, tài liệu đào tạo, tập huấn về bảo vệ an ninh mạng; chuẩn hóa hoạt động đào tạo an ninh mạng phù hợp với từng nhóm đối tượng.

c) Hằng năm, trên cơ sở khảo sát nhu cầu thực tiễn, tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn (trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp) cho cơ quan, đơn vị trong toàn hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh, bao gồm:

- Bồi dưỡng kiến thức cho lãnh đạo, quản lý.

- Trang bị kỹ năng cho người sử dụng.

- Đào tạo kỹ năng chuyên sâu cho lực lượng chuyên trách, lực lượng bảo vệ an ninh mạng, cán bộ trực tiếp quản trị vận hành hệ thống thông tin cấp độ 3, cấp độ 4, cấp độ 5.

d) Tổ chức các chương trình diễn tập an ninh mạng cấp tỉnh; tham gia các chương trình diễn tập an ninh mạng cấp bộ, ngành, khu vực theo phân công nhằm nâng cao năng lực ứng phó và phối hợp xử lý sự cố an ninh mạng.

đ) Nghiên cứu, phối hợp triển khai đưa kiến thức an ninh mạng vào chương trình giáo dục phổ thông (từ trung học cơ sở đến trung học phổ thông), giáo dục nghề nghiệp và đại học; tổ chức cuộc thi, diễn đàn, câu lạc bộ an ninh mạng học đường và duy trì hoạt động hằng năm.

e) Phổ biến, nâng cao kiến thức an ninh mạng cho người dân qua các nền tảng học tập số, "Bình dân học vụ số", các khóa đào tạo trực tuyến và các chiến dịch truyền thông đại chúng.

g) Triển khai, phối hợp xây dựng và sử dụng các nền tảng quản lý đào tạo, đánh giá, chứng nhận kỹ năng; quản lý dữ liệu chứng chỉ và phát triển cơ sở dữ liệu chuyên gia an ninh mạng trên địa bàn tỉnh.

h) Tăng cường liên kết giữa các cơ quan nhà nước, cơ sở đào tạo, doanh nghiệp trong phát triển nguồn nhân lực an ninh mạng.

4. Giám sát, chia sẻ thông tin và đánh giá năng lực an ninh mạng

a) Triển khai áp dụng bộ chỉ số đánh giá năng lực bảo đảm an ninh mạng đối với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

b) Tham gia, kết nối hệ thống chia sẻ thông tin, cảnh báo an ninh mạng; thúc đẩy chia sẻ thông tin giữa các cơ quan nhà nước và doanh nghiệp.

c) Xây dựng, triển khai nền tảng giám sát, điều hành an ninh mạng cho phép báo cáo, thống kê, cập nhật dữ liệu an ninh mạng trên địa bàn tỉnh, đảm bảo dữ liệu "đúng, đủ, sạch, sống, dùng chung, thống nhất".

5. Nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ

a) Rà soát, đề xuất danh mục sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng ưu tiên sử dụng trên địa bàn tỉnh.

b) Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp nghiên cứu, phát triển, cung cấp sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng; ưu tiên sử dụng sản phẩm "Make in Vietnam".

c) Tăng cường phối hợp với các cơ quan Trung ương, doanh nghiệp trong nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ an ninh mạng.

d) Thúc đẩy hoạt động đánh giá, kiểm định sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng theo quy định.

đ) Tăng cường hợp tác công - tư trong nghiên cứu, phát triển và triển khai các giải pháp an ninh mạng.

6. Tăng cường hợp tác quốc tế

a) Chủ động thiết lập, mở rộng hợp tác với các địa phương, tổ chức, doanh nghiệp nước ngoài trong chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ kỹ thuật và đào tạo về an ninh mạng.

b) Tham gia các diễn đàn, hội nghị, hoạt động hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm về an ninh mạng theo phân công.

c) Khuyến khích cán bộ, chuyên gia tham gia các hoạt động chuyên môn, hội thảo, cuộc thi trong và ngoài nước.

d) Lồng ghép nội dung hợp tác an ninh mạng trong hoạt động đối ngoại của tỉnh; duy trì trao đổi, phối hợp với các đối tác quốc tế theo phân cấp.

7. Nguồn lực thực hiện

Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; nguồn của các doanh nghiệp, tổ chức để triển khai các hoạt động nâng cao năng lực tại địa bàn tỉnh; các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các xã, phường

- Tập trung chỉ đạo thực hiện nội dung nhiệm vụ, giải pháp cụ thể theo phân công; tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền Kế hoạch này và Quyết định số 515/QĐ-TTg.

- Ưu tiên bố trí nguồn lực *(nhân lực, kinh phí)* và điều kiện để triển khai hoạt động bảo đảm an ninh mạng trong hoạt động nội bộ của cơ quan, tổ chức và lĩnh vực quản lý.

- Đẩy mạnh hoạt động bảo đảm an ninh mạng trong phạm vi quản lý; tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn nghiệp vụ của Công an tỉnh và quy định của pháp luật; ưu tiên sản phẩm, giải pháp, dịch vụ an ninh mạng "Make in Vietnam". Gắn kết công tác bảo đảm an ninh mạng với công tác triển khai chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, phát triển đô thị thông minh, kinh tế số và xã hội số.

2. Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai lồng ghép nội dung thực hiện; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Công an theo quy định.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp liên quan nghiên cứu, thực hiện chuyển giao công nghệ; đề xuất các hoạt động thúc đẩy hợp tác về an ninh mạng đối với các sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế và tình hình thực tế tại địa phương.

- Đề xuất phương án dự toán chi ngân sách nhà nước cho các nhiệm vụ, dự án phù hợp với ngành, lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền quyết định.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh triển khai xây dựng chương trình khung, biên soạn, phát hành các bộ tài liệu, giáo trình; chuẩn hóa hoạt động đào tạo đáp ứng yêu cầu về khung chuẩn kỹ năng và kiến thức về an ninh mạng.

- Nghiên cứu, đề xuất, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung các chính sách ưu đãi, miễn giảm học phí, học bổng cho học sinh, sinh viên, thạc sĩ, tiến sĩ nhằm thu hút nguồn nhân lực.

- Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu, đề xuất và tổ chức triển khai mô hình liên kết giữa nhà nước, nhà trường, doanh nghiệp trong đào tạo nguồn nhân lực ngành an ninh mạng.

5. Sở Nội vụ

Phối hợp với Công an tỉnh triển khai tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ cho lực lượng bảo vệ an ninh mạng, đề xuất cơ chế thu hút nhân lực chất lượng cao làm việc trong lĩnh vực an ninh mạng, cơ chế giữ chân nhân lực an ninh mạng làm việc tại cơ quan nhà nước theo quy định.

6. Sở Tài chính

Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát các hoạt động có thể lồng ghép với các nhiệm vụ thường xuyên, chủ động sắp xếp trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm được giao để thực hiện nhiệm vụ trên tinh thần tiết kiệm, thiết thực, hiệu quả.

7. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp bảo đảm an ninh mạng đối với các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý.

- Phối hợp hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nghiên cứu, phát triển các sản phẩm an ninh mạng theo hướng lưỡng dụng, tập trung vào các sản phẩm công nghệ chiến lược "Make in Vietnam" trong phạm vi quản lý.

- Tăng cường triển khai các giải pháp giám sát, bảo đảm an ninh mạng đối với các hệ thống thông tin quan trọng quốc gia theo chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Rà soát, hoàn thiện mô hình tổ chức lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh mạng thuộc phạm vi quản lý.

- Phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh trong triển khai các nhiệm vụ, giải pháp, đặc biệt là phát triển nguồn nhân lực, tổ chức diễn tập phòng thủ và diễn tập an ninh mạng cấp tỉnh; giám sát, chia sẻ thông tin và đánh giá năng lực an ninh mạng quốc gia.

8. Sở Ngoại vụ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai các hoạt động đối ngoại có liên quan đến công tác bảo đảm an ninh mạng; đồng thời, tham mưu phối hợp với Bộ Công an và các cơ quan chức năng trong việc tăng cường hợp tác quốc tế, hợp tác song phương, đa phương về an ninh mạng theo thẩm quyền và quy định pháp luật.

- Phối hợp tham mưu kết nối, vận động các nguồn lực, chương trình, dự án hợp tác quốc tế phù hợp nhằm hỗ trợ nâng cao năng lực, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, chia sẻ kinh nghiệm, chuyển giao tri thức trong lĩnh vực an ninh mạng cho địa phương; đồng thời hỗ trợ công tác thông tin đối ngoại, bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Phòng Nội chính;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh. (02)

CHỦ TỊCH

Lê Văn Hẳn

PHỤ LỤC

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHÍNH TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN

"NÂNG CAO NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG CỦA LỰC LƯỢNG BẢO VỆ AN NINH MẠNG QUỐC GIA"

(Kèm theo Kế hoạch số 3265 /KH-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

STT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian triển khai
I. Góp ý hoàn thiện hành lang pháp lý, đẩy mạnh triển khai các cơ chế, chính sách				
1	Rà soát, cập nhập, hoàn thiện hành lang pháp lý, văn bản hướng dẫn công tác bảo đảm an ninh mạng theo thẩm quyền.	Công an tỉnh	Các sở, ngành, địa phương có liên quan	Thường xuyên
2	Rà soát, đề xuất chính sách ưu đãi cho doanh nghiệp nghiên cứu phát triển sản phẩm an ninh mạng trên địa bàn tỉnh.	Sở Tài chính, Công an tỉnh	Các sở, ngành, địa phương có liên quan	2026-2027
II. Tổ chức lực lượng an ninh mạng				
1	Kiện toàn Tiểu ban An ninh mạng tỉnh Tây Ninh.	Công an tỉnh	Các sở, ngành, địa phương có liên quan	Quý I/2026
2	Tổ chức rà soát, xây dựng, kiện toàn mô hình tổ chức lực lượng bảo vệ an ninh mạng theo hướng dẫn của Bộ Công an tại các sở, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia trên địa bàn tỉnh.	Công an tỉnh	Các sở, ngành, địa phương có liên quan	Quý IV/2026
3	Xây dựng, phát triển mạng lưới liên kết các chuyên gia an ninh mạng trong và ngoài tỉnh; Kiện toàn, nâng cao năng lực Đội Ứng cứu sự cố An ninh mạng của Công an tỉnh.	Công an tỉnh	Các sở, ngành, địa phương có liên quan	Thường xuyên
III. Phát triển nguồn nhân lực an ninh mạng chất lượng cao				

1	Tham mưu triển khai các chương trình khung, tài liệu, giáo trình đào tạo, tập huấn về bảo đảm an ninh mạng; chuẩn hóa hoạt động đào tạo, tập huân đáp ứng yêu cầu về chuẩn kỹ năng và kiến thức an ninh mạng tương ứng với từng cấp độ năng lực.	Sở Giáo dục và Đào tạo, Công an tỉnh	Các sở, ngành, địa phương có liên quan	2026-2027
2	Tổ chức ít nhất 01 cuộc diễn tập chuyên đề an ninh mạng, ứng cứu sự cố mạng trong phạm vi quản lý của tỉnh; tổ chức các khóa tập huấn trực tiếp hoặc trực tuyến nhằm cập nhập, nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng cho cán bộ các cấp (gồm quản lý, lãnh đạo; người dùng cuối; nhân sự kỹ thuật an ninh mạng) theo hướng dẫn Bộ Công an, khuyến khích thi lấy chứng chỉ quốc tế.	Công an tỉnh	Các sở, ngành, địa phương có liên quan	Hằng năm
3	Nghiên cứu xây dựng nền tảng quản lý hoạt động tập huấn, đánh giá và chứng nhận kiến thức, kỹ năng an ninh mạng trên địa bàn tỉnh; từng bước xây dựng, cập nhập cơ sở dữ liệu, bản đồ chuyên gia an ninh mạng trên địa bàn tỉnh.	Công an tỉnh	Các sở, ngành, địa phương có liên quan	2026-2027
4	Phổ biến, nâng cao kiến thức an ninh mạng cho người dân qua các nền tảng học tập số, *"Bình dân học vụ số"*, các khóa học trực tuyến đại chúng mở *(MOOC)* và các chiến dịch truyền thông đại chúng.	Công an tỉnh	Các sở, ngành, địa phương có liên quan	Hằng năm
IV. Giải pháp giám sát, chia sẻ thông tin và đánh giá năng lực an ninh mạng quốc gia				
1	Phối hợp Bộ Công an xây dựng nền tảng theo dõi, điều hành an ninh mạng quốc gia cho phép báo cáo, thống kê, cập nhật dữ liệu an ninh mạng trên toàn quốc, đảm bảo dữ liệu "đúng, đủ, sạch sống, dùng chung, thống nhất".	Công an tỉnh	Các sở, ngành, địa phương có liên quan	2026-2027
2	Trang bị hệ thống, công cụ chuyên dụng cho các lực lượng bảo vệ an ninh mạng, tối thiểu gồm hệ thống, công cụ rà quét phát hiện lỗ hổng bảo mật; công cụ hỗ trợ điều tra số, ứng cứu, khắc phục sự cố an ninh mạng.	Công an tỉnh	Các sở, ngành, địa phương có liên quan	Thường xuyên
V. Nguồn lực thực hiện				

1	Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Đề án và khả năng cân đối ngân sách, lập dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định.	Các sở, ngành, địa phương	Sở Tài chính	Hằng năm
2	Tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí để thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực hoạt động của lực lượng bảo vệ an ninh mạng quốc gia" đối với các nhiệm vụ thuộc ngân sách tỉnh cấp theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.	Sở Tài chính	Các sở, ngành, địa phương có liên quan	Thường xuyên